

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA**

Số: **302**/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Chiêm Hóa, ngày **04** tháng **8** năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thu hồi đất xây dựng công trình Điểm dân cư thôn Hợp Long 1,
xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (giai đoạn 1)**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 của UBND tỉnh ban hành quy định về trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 10/12/2019 của HĐND tỉnh Tuyên Quang về danh mục công trình, dự án thu hồi đất và danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trong năm 2020 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 02/3/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2020 huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 13/4/2020 của Chủ tịch UBND huyện Chiêm Hóa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Điểm dân cư thôn Hợp Long 1, xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 29/7/2020 của UBND huyện Chiêm Hóa về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng công trình Điểm dân cư thôn Hợp Long 1, xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ các Biên bản kiểm kê diện tích đất và tài sản trên đất; Biên bản họp xét ngày 07/4/2021 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình.

Xét đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện tại Tờ trình số 48/TTr-PTQĐ ngày 29/7/2021 và Tờ trình số 79/TTr-TNMT ngày 29/7/2021 của Phòng Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị thu hồi đất để xây dựng công trình: Điểm dân cư thôn Hợp Long 1, xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (giai đoạn 1).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi diện tích 4.944,3 m² đất của UBND xã Yên Nguyên và 06 hộ gia đình, cá nhân tại thôn Hợp Long 1, xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, trong đó:

* Phân theo nhóm đất:

- Nhóm đất nông nghiệp: 4.214,6 m².
- + Đất chuyên trồng lúa nước (LUC): 2.584,2 m².
- + Đất bằng trồng cây hàng năm khác (BHK): 60,4 m².
- + Đất trồng cây lâu năm (CLN): 866,9 m².
- + Đất nuôi trồng thủy sản (NTS): 703,1 m².
- Nhóm đất phi nông nghiệp: 255,2 m².
- + Đất thủy lợi (DTL): 255,2 m².
- Nhóm đất chưa sử dụng: 474,5 m².

Đất bằng chưa sử dụng (BCS): 474,5 m².

* Phân theo đối tượng sử dụng đất:

- Đất do UBND xã quản lý: 729,7 m².
- Đất của hộ gia đình, cá nhân: 4.214,6 m².

(Có danh sách chủ sử dụng đất và bản đồ thu hồi đất kèm theo)

Ranh giới thu hồi đất được xác định bởi các đường liền nét đậm, khép kín (có diện tích, số thửa đất, loại đất) được thể hiện trên mảng trích đo địa chính để thu hồi đất xây dựng công trình Điểm dân cư thôn Hợp Long 1, xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, hệ tọa độ VN-2000, khu vực thôn Hợp Long 1, xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, tỷ lệ 1/1.000.

- Lý do thu hồi đất: Xây dựng công trình Điểm dân cư thôn Hợp Long 1, xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã Yên Nguyên

- Có trách nhiệm gửi Quyết định này cho các hộ gia đình có tên trong danh sách thu hồi đất kèm theo; trường hợp không nhận quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã và nơi sinh hoạt cộng đồng khu dân cư nơi có đất thu hồi.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền, vận động người bị thu hồi đất chấp hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và quyết định thu hồi đất của nhà nước.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện đúng các quy định trong trình tự thủ tục bồi thường.

2. Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện và Hội đồng Bồi thường tái định cư công trình

Phối hợp với Chủ đầu tư xây dựng công trình (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Chiêm Hóa) thanh toán dứt điểm kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được bồi thường thiệt hại trong phạm vi giải phóng mặt bằng đúng thời gian quy định.

3. Chủ đầu tư xây dựng công trình (Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Chiêm Hóa): Bố trí đầy đủ nguồn kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho các tổ chức, hộ gia đình có tài sản trên đất bị thu hồi theo đúng quy định của nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Chiêm Hóa, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện; Chủ tịch UBND xã Yên Nguyên, Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các hộ gia đình đang sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND huyện;
- Phó CT UBND huyện phụ trách KT;
- Như Điều 3 (Thực hiện);
- Chánh VP, Phó chánh VPTH;
- CVKT;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Đình Tân

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA



DANH SÁCH THU HỒI ĐẤT

Để giải phóng mặt bằng xây dựng công trình: Diêm dân cư thôn Hợp Long 1, xã Yên Nguyên, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang

(Kèm theo Quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 04/8/2021 của UBND huyện Chiêm Hóa)

Đơn vị tính: m².

ST T	Hộ Tên	Địa chỉ	Số tờ bản đồ thu hồi	Số thửa đất	Tổng diện tích (m ²)	Nhóm đất nông nghiệp					Nhóm đất phi nông nghiệp		Nhóm đất chưa sử dụng		Ghi chú
						Tổng	Đất nuôi trồng thủy sản (NTS)	Đất chuyên trồng lúa nước (LUC)	Đất trồng cây lâu năm (CLN)	Đất Bằng trồng cây hàng năm khác (BHK)	Tổng	Đất thủy loại (DTL)	Tổng	Đất bằng chưa sử dụng (BCS)	
1	2	3	4	5	6	7=8+9+10+11	8	9	10	11	12=13	13	14=15	15	16
	Cộng				4.944,3	4.214,6	703,1	2.584,2	866,9	60,4	255,2	255,2	474,5	474,5	
	Tổng = (I+II)				4.944,3										
II	Hộ gia đình, cá nhân				4.214,6										
1	Hoàng Quốc Sinh	Hợp Long 1	1	1	556,5				556,5						
			1	2	480,0		480,0								
			1	7	389,9			389,9							
2	Hoàng Thị Thương	Hợp Long 1	1	3	223,1		223,1								
			1	4	310,4				310,4						
			1	5	60,4					60,4					
3	Đình Văn Phú	Yên Quang	1	6	376,0			376,0							
4	Đỗ Thị Tiệp	Yên Quang	1	8	350,2			350,2							
5	Nguyễn Văn Bình	Yên Quang	1	9	378,1			378,1							
6	Đình Văn Long	Yên Quang	1	10	1.090,0			1.090,0							
III	Đất tổ chức				729,7										
1	UBND xã Yên Nguyên		1	11	255,2						255,2				
			1	13	474,5									474,5	